

Đồng Nai, ngày 21 tháng 4 năm 2020

**BÁO CÁO KIỂM TRA ĐIỀU KIỆN THAM DỰ HỌP  
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG BÌNH**

Vào hồi 9h00 ngày 21 tháng 4 năm 2020, tại Đại hội cổ đông thường niên 2020 của Công ty cổ phần Sonadezi Long Bình, diễn ra tại văn phòng Công ty, Số 1, đường 3A, KCN Biên Hòa 2, Phường Long Bình Tân, Biên Hòa, Đồng Nai.

Ban kiểm tra điều kiện tham dự họp của cổ đông, bao gồm:

1. Ông Nguyễn Minh Duy - Trưởng ban
2. Ông Nguyễn Huy Hoàng - Ủy viên
3. Bà Hoàng Thị Thanh Liên - Ủy viên

Theo quy định của Pháp luật, Ban kiểm tra đã tiến hành kiểm tra điều kiện tham dự đại hội của các cổ đông với kết quả cụ thể như sau:

1. Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là 30.000.000 cổ phần.
2. Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được mời dự họp Đại hội theo danh sách là 179 Cổ đông, đại diện cho 30.000.000 cổ phần của Công ty.
3. Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông tham dự đại hội ngày hôm nay là 37 cổ đông, nắm giữ 27.809.078 cổ phần, chiếm tỷ lệ 92,70% tổng số cổ phần của Công ty, trong đó:
  - + Cổ đông tham dự trực tiếp: 08 cổ đông, nắm giữ 26.536.857 cổ phần (trong đó nhận ủy quyền là 7.945.076 cổ phần)
  - + Cổ đông gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp là 29 cổ đông, nắm giữ 1.272.221 cổ phần.
4. Tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông đều đủ điều kiện tham dự Đại hội.

Căn cứ quy định tại Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và Điều lệ của Công ty, thay mặt Ban kiểm tra điều kiện dự họp, tôi xin tuyên bố cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Sonadezi Long Bình là hợp pháp và hợp lệ.

Báo cáo kiểm tra điều kiện tham dự họp của các cổ đông được lập và báo cáo công khai trước toàn thể Đại hội.

**TM. BAN KIỂM TRA  
ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI  
Trưởng Ban**



**Nguyễn Minh Duy**

Số: 14/NQ-ĐHCD-SZB

Đồng Nai, ngày 21 tháng 04 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG BÌNH**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ điều lệ Công ty CP Sonadezi Long Bình sửa đổi, bổ sung lần thứ năm ngày 02/03/2020;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 ngày 21/04/2020,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Thông qua báo cáo về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và kế hoạch năm 2020

**Điều 2:** Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019

**Điều 3:** Thông qua báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.

**Điều 4:** Thông qua kết quả SXKD năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020 như sau:

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:

ĐVT: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ TH/KH
1	Tổng doanh thu	353.000	347.515	98,4%
2	Tổng chi phí	241.579	228.057	94,4%
3	LN trước thuế	111.421	119.458	107,2%
4	Thuế TNDN	20.707	22.875	110,5%
5	LN sau thuế	90.714	96.583	106,5%
6	Phải nộp NSNN	42.700	44.075	103,2%
7	Đầu tư XDCB	120.000	63.975	53,3%

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

ĐVT: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Tỷ lệ KH/TH
1	Tổng doanh thu	347.515	353.400	101,69%
2	Tổng chi phí	228.057	232.765	102,06%
3	Lợi nhuận trước thuế	119.458	120.635	100,99%
4	Thuế TNDN	22.875	22.539	98,53%



Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Tỷ lệ KH/TH
5	Lợi nhuận sau thuế	96.583	98.096	101,57%
6	Phải nộp NSNN	44.075	44.200	100,28%
7	Đầu tư XD CB	63.975	131.123	204,96%

Đại hội đồng cổ đông thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ tình hình thực hiện SXKD 6 tháng đầu năm để điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2020 cho phù hợp, cụ thể như sau:

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định điều chỉnh giảm không quá 30% so với các chỉ tiêu kế hoạch SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Trường hợp điều chỉnh giảm hơn 30% so với các chỉ tiêu kế hoạch SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, giao cho HĐQT tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

**Điều 5:** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020

- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2019		Thực hiện năm 2019	
		Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền
<b>1</b>	<b>LNST năm 2019</b>		<b>90.714.000.000</b>		<b>96.583.500.868</b>
<b>2</b>	<b>Trích quỹ</b>	<b>18,0%</b>	<b>16.285.250.000</b>	<b>16,7%</b>	<b>16.133.350.087</b>
2.1	Quỹ đầu tư phát triển	10,0%	9.071.400.000	10,0%	9.658.350.087
2.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi người lao động	4,9%	4.406.000.000	6,1%	5.897.000.000
2.3	Quỹ thưởng người quản lý	0,6%	540.000.000	0,6%	578.000.000
2.4	Quỹ công tác xã hội cộng đồng	1,5%	1.360.710.000	-	-
2.5	Quỹ thưởng cá nhân, đơn vị hữu quan	1,0%	907.140.000	-	-
<b>3</b>	<b>Chia cổ tức</b>	<b>20,0%</b>	<b>60.000.000.000</b>	<b>25,0%</b>	<b>75.000.000.000</b>
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận còn lại (4=1-2-3)</b>		<b>14.428.750.000</b>		<b>5.450.150.781</b>
5	Lợi nhuận còn lại của các năm trước		57.530.396.590		57.530.396.590
<b>6</b>	<b>Lợi nhuận chuyển sang năm sau (6=4+5)</b>		<b>71.959.146.590</b>		<b>62.980.547.371</b>

Trong đó: Quỹ khen thưởng phúc lợi người lao động và quỹ thưởng người quản lý thực hiện trích theo quy định tại thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH, cụ thể:

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi người lao động: 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động và trích thêm 20% lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch.
- Quỹ thưởng người quản lý: 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách.
- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Tỷ lệ	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế		98.096.000.000
2	Trích các quỹ	17,9%	17.596.000.000
2.1	Quỹ đầu tư phát triển	10,0%	9.809.600.000
2.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi người lao động	4,89%	4.794.000.000
2.3	Quỹ thưởng người quản lý	0,55%	540.000.000
2.4	Quỹ công tác xã hội cộng đồng	1,5%	1.471.440.000
2.5	Quỹ thưởng cá nhân, đơn vị hữu quan	1,0%	980.960.000
3	Chia cổ tức (20% vốn điều lệ)	20,0%	60.000.000.000
4	Lợi nhuận năm 2020 còn lại		20.500.000.000

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020, Quỹ khen thưởng phúc lợi người lao động và quỹ thưởng người quản lý thực hiện trích theo quy định tại thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH.

**Điều 6:** Thông qua tiền lương - thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát thực hiện năm 2019 và kế hoạch năm 2020 như sau:

- **Tiền lương - thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát thực hiện năm 2019**

Tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách thực hiện năm 2019 là 70.009.418 đồng/ tháng

Thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát thực hiện năm 2019 là 1.296.800.000 đồng, cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Mức tạm chi (đồng/tháng)	Thực hiện (đồng/tháng)
1	Thù lao Chủ tịch HĐQT	10.000.000	21.613.333
2	Thù lao 01 thành viên HĐQT	8.000.000	17.290.667
3	Thù lao 01 thành viên BKS	4.000.000	8.645.333

- **Kế hoạch tiền lương - thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2020**

Tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2020 mức tạm chi hàng tháng là : 35.000.000 đồng và thực hiện theo Quy chế lương của công ty.

Thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát kế hoạch năm 2020 là: 1.209.600.000 đồng. Mức tạm chi hàng tháng như sau:

- Thù lao Chủ tịch HĐQT: 10.000.000 đồng/tháng
- Thù lao thành viên HĐQT: 8.000.000 đồng/tháng

- Thù lao thành viên BKS: 4.000.000 đồng/tháng

Căn cứ vào kết quả SXKD năm 2020 đạt được, tiền lương – thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát sẽ được quyết toán theo thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH và sẽ được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

**Điều 7:** Thông qua đề xuất của Ban kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 như sau:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán sau đây để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 cho Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình:

1. Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam
2. Công ty TNHH Kiểm toán VACO
3. Công ty TNHH Kiểm Toán & Tư vấn A&C

**Điều 8:** Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều lệ Công ty.

Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 Công ty CP Sonadezi Long Bình được toàn thể cổ đông dự họp biểu quyết nhất trí thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- TV.HĐQT, Trưởng BKS;
- UBCKNN, HNX;
- Lưu: Tk.HĐQT *idh*

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**Trần Thanh Hải**

Đồng Nai, ngày 21 tháng 04 năm 2020

**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG BÌNH**

Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG BÌNH**

Địa chỉ trụ sở chính: số 1, đường 3A, KCN Biên Hòa 2, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Công ty cổ phần số 3601867699 ngày 01/07/2009, thay đổi lần thứ 3 ngày 15/05/2019 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp.

**I. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC**

Thời gian: 9 giờ 00 phút ngày 21 tháng 04 năm 2020.

Địa điểm: Văn phòng công ty. Địa chỉ: số 1, đường 3A, KCN Biên Hòa 2, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

**II. KHAI MẠC ĐẠI HỘI**

**1. Thành phần tham dự và tính pháp lý của đại hội.**

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông tham dự đại hội là **37** cổ đông, nắm giữ **27.809.078** cổ phần, chiếm tỷ lệ **92,70%** tổng số cổ phần của Công ty, trong đó:

+ Cổ đông tham dự trực tiếp: **8** cổ đông, nắm giữ **26.536.857** cổ phần (trong đó nhận ủy quyền là **7.945.076** cổ phần)

+ Cổ đông gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp là **29** cổ đông, nắm giữ **1.272.221** cổ phần

Đại hội đủ điều kiện để tiến hành theo quy định.

**2. Đoàn Chủ tịch điều hành Đại hội: 2 thành viên**

- |                        |                                   |
|------------------------|-----------------------------------|
| - Ông: Trần Thanh Hải  | - Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa Đại hội |
| - Bà : Lương Minh Hiền | - TV. HĐQT kiêm Tổng giám đốc     |

Đoàn Chủ tịch đề cử Thư ký và Ban Kiểm phiếu:

➤ Thư ký Đại hội: Bà Hà Thị Thu Thủy

➤ Ban kiểm phiếu: 3 thành viên

- |                           |              |
|---------------------------|--------------|
| - Ông Nguyễn Minh Duy     | - Trưởng ban |
| - Ông Nguyễn Huy Hoàng    | - Thành viên |
| - Bà Hoàng Thị Thanh Liên | - Thành viên |

✓ Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý **100 %**.

### III. CÁC NỘI DUNG TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI

➤ **Thông qua chương trình Đại hội, quy chế làm việc của Đại hội**

1. Ông Trần Thanh Hải – Chủ tịch HĐQT trình bày chương trình Đại hội.  
✓ Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý 100%
2. Ông Trần Thanh Hải – Chủ tịch HĐQT trình bày quy chế làm việc của Đại hội.  
✓ Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý 100%

➤ **Đoàn chủ tịch phân công các ông bà có tên dưới đây trình bày các báo cáo và tờ trình tại Đại hội như sau:**

1. Bà Lương Minh Hiền – TV HĐQT kiêm Tổng Giám đốc trình bày báo cáo số 112<sup>B</sup>/SZB-BC ngày 06/04/2020 về kết quả SXKD năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020.
2. Ông Trần Thanh Hải – Chủ tịch HĐQT trình bày báo cáo số 18/SZB-BC ngày 06/04/2020 của HĐQT về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và kế hoạch năm 2020.
3. Ông Đặng Hải Bằng – Trưởng Ban kiểm soát trình bày báo cáo của Ban kiểm soát về kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và tờ trình số 01/SZB-TTr-BKS ngày 06/04/2020 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.
4. Bà Lê Thị Ngọc Sáu – Kế toán trưởng trình bày báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán.
5. Bà Đặng Thị Ngọc Hà trình bày nội dung sửa đổi Điều lệ Công ty.
6. Bà Lương Minh Hiền – TV HĐQT kiêm Tổng Giám đốc trình bày tờ trình số 02/SZB-TTr ngày 06/04/2020 về các nội dung xin ý kiến biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2020.

➤ **Đại hội thảo luận đóng góp ý kiến:** Các cổ đông không có ý kiến.

### IV. KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT CÁC NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Ông Trần Thanh Hải – Chủ tịch HĐQT biểu quyết thông qua nội dung các báo cáo và tờ trình bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết và điền kết quả vào phiếu biểu quyết.

Ông Nguyễn Minh Duy – Trưởng Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết như sau:

- Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông tham gia là 37, tương ứng 27.809.078 cổ phần
- Tổng số phiếu phát ra 37 tương ứng 27.809.078 cổ phần
- Tổng số phiếu thu vào 36 tương ứng 27.809.077 cổ phần, đạt 99,99% trên tổng số phiếu phát ra
- Kết quả biểu quyết các nội dung Đại hội như sau:

**1. Thông qua báo cáo về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và kế hoạch năm 2020**

✓ **Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số phiếu Đồng ý: **35**, tương ứng **27.799.077** cổ phần, chiếm **99,96%** số CPBQ tại Đại hội.
- Tổng số phiếu Không đồng ý: **01**, tương ứng **10.000** cổ phần, chiếm **0,04%** số CPBQ tại Đại hội.
- Tổng số phiếu Không ý kiến: **0**, tương ứng **0** cổ phần, chiếm **0%** số CPBQ tại Đại hội.
- Tổng số phiếu Không hợp lệ: **0**, tương ứng **0** cổ phần, chiếm **0%** số CPBQ tại Đại hội.

✓ *Nội dung này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua*

## **2. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019**

✓ *Kết quả biểu quyết:*

- Tổng số phiếu Đồng ý: **35**, tương ứng **27.799.077** cổ phần, chiếm **99,96%** số CPBQ tại Đại hội.
- Tổng số phiếu Không đồng ý: **01**, tương ứng **10.000** cổ phần, chiếm **0,04%** số CPBQ tại Đại hội.
- Tổng số phiếu Không ý kiến: **0**, tương ứng **0** cổ phần, chiếm **0%** số CPBQ tại Đại hội.
- Tổng số phiếu Không hợp lệ: **0**, tương ứng **0** cổ phần, chiếm **0%** số CPBQ tại Đại hội.

✓ *Nội dung này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua*

## **3. Thông qua báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán**

✓ *Kết quả biểu quyết:*

- Tổng số phiếu Đồng ý: **35**, tương ứng **27.799.077** cổ phần, chiếm **99,96%** số CPBQ tại Đại hội.
- Tổng số phiếu Không đồng ý: **01**, tương ứng **10.000** cổ phần, chiếm **0,04%** số CPBQ tại Đại hội.
- Tổng số phiếu Không ý kiến: **0**, tương ứng **0** cổ phần, chiếm **0%** số CPBQ tại Đại hội.
- Tổng số phiếu Không hợp lệ: **0**, tương ứng **0** cổ phần, chiếm **0%** số CPBQ tại Đại hội.

✓ *Nội dung này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua*

## **4. Thông qua kết quả SXKD năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020**

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:

3601  
CỘ  
CỔ  
SON  
LON  
TIỀN HỒ



ĐVT: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ TH/KH
1	Tổng doanh thu	353.000	347.515	98,4%
2	Tổng chi phí	241.579	228.057	94,4%
3	LN trước thuế	111.421	119.458	107,2%
4	Thuế TNDN	20.707	22.875	110,5%
5	LN sau thuế	90.714	96.583	106,5%
6	Phải nộp NSNN	42.700	44.075	103,2%
7	Đầu tư XD CB	120.000	63.975	53,3%

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

ĐVT: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch Năm 2020	Tỷ lệ KH/TH
1	Tổng doanh thu	347.515	353.400	101,69%
2	Tổng chi phí	228.057	232.765	102,06%
3	Lợi nhuận trước thuế	119.458	120.635	100,99%
4	Thuế TNDN	22.875	22.539	98,53%
5	Lợi nhuận sau thuế	96.583	98.096	101,57%
6	Phải nộp NSNN	44.075	44.200	100,28%
7	Đầu tư XD CB	63.975	131.123	204,96%

Đại hội đồng cổ đông thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ tình hình thực hiện SXKD 6 tháng đầu năm để điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2020 cho phù hợp, cụ thể như sau:

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định điều chỉnh giảm không quá 30% so với các chỉ tiêu kế hoạch SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Trường hợp điều chỉnh giảm hơn 30% so với các chỉ tiêu kế hoạch SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, giao cho HĐQT tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

✓ **Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số phiếu Đồng ý: **35**, tương ứng **27.799.077** cổ phần, chiếm **99,96%** số CPBQ tại Đại hội.
- Tổng số phiếu Không đồng ý: **01**, tương ứng **10.000** cổ phần, chiếm **0,04%** số CPBQ tại Đại hội.
- Tổng số phiếu Không ý kiến: **0**, tương ứng **0** cổ phần, chiếm **0%** số CPBQ tại Đại hội.

- Tổng số phiếu Không hợp lệ: 0, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% số CPBQ tại Đại hội.

✓ Nội dung này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua

### 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020

#### ▪ Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2019		Thực hiện năm 2019	
		Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền
1	LNST năm 2019		90.714.000.000		96.583.500.868
2	Trích quỹ	18,0%	16.285.250.000	16,7%	16.133.350.087
2.1	Quỹ đầu tư phát triển	10,0%	9.071.400.000	10,0%	9.658.350.087
2.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi người lao động	4,9%	4.406.000.000	6,1%	5.897.000.000
2.3	Quỹ thưởng người quản lý	0,6%	540.000.000	0,6%	578.000.000
2.4	Quỹ công tác xã hội cộng đồng	1,5%	1.360.710.000	-	-
2.5	Quỹ thưởng cá nhân, đơn vị hữu quan	1,0%	907.140.000	-	-
3	Chia cổ tức	20,0%	60.000.000.000	25,0%	75.000.000.000
4	Lợi nhuận còn lại (4=1-2-3)		14.428.750.000		5.450.150.781
5	Lợi nhuận còn lại của các năm trước		57.530.396.590		57.530.396.590
6	Lợi nhuận chuyển sang năm sau (6=4+5)		71.959.146.590		62.980.547.371

Trong đó: Quỹ khen thưởng phúc lợi người lao động và quỹ thưởng người quản lý thực hiện trích theo quy định tại thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH, cụ thể:

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi người lao động: 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động và trích thêm 20% lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch.
- Quỹ thưởng người quản lý: 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách.

#### ▪ Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Tỷ lệ	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế		98.096.000.000
2	Trích các quỹ	17,9%	17.596.000.000
2.1	Quỹ đầu tư phát triển	10,0%	9.809.600.000
2.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi người lao động	4,89%	4.794.000.000

STT	Nội dung	Tỷ lệ	Số tiền
2.3	Quỹ thưởng người quản lý	0,55%	540.000.000
2.4	Quỹ công tác xã hội cộng đồng	1,5%	1.471.440.000
2.5	Quỹ thưởng cá nhân, đơn vị hữu quan	1,0%	980.960.000
<b>3</b>	<b>Chia cổ tức (20% vốn điều lệ)</b>	<b>20,0%</b>	<b>60.000.000.000</b>
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận năm 2020 còn lại</b>		<b>20.500.000.000</b>

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020, Quỹ khen thưởng phúc lợi người lao động và quỹ thưởng người quản lý thực hiện trích theo quy định tại thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH.

✓ **Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số phiếu Đồng ý: **35**, tương ứng **27.799.077** cổ phần, chiếm **99,96%** số CPBQ tại Đại hội.
- Tổng số phiếu Không đồng ý: **01**, tương ứng **10.000** cổ phần, chiếm **0,04%** số CPBQ tại Đại hội.
- Tổng số phiếu Không ý kiến: **0**, tương ứng **0** cổ phần, chiếm **0%** số CPBQ tại Đại hội.
- Tổng số phiếu Không hợp lệ: **0**, tương ứng **0** cổ phần, chiếm **0%** số CPBQ tại Đại hội.

✓ **Nội dung này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua**

**6. Thông qua tiền lương - thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát thực hiện năm 2019 và kế hoạch năm 2020**

▪ **Tiền lương - thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát thực hiện năm 2019**

Tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách thực hiện năm 2019 là: 70.009.418 đồng/ tháng

Thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát thực hiện năm 2019 là 1.296.800.000 đồng, cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Mức tạm chi (đồng/tháng)	Thực hiện (đồng/tháng)
1	Thù lao Chủ tịch HĐQT	10.000.000	21.613.333
2	Thù lao 01 thành viên HĐQT	8.000.000	17.290.667
3	Thù lao 01 thành viên BKS	4.000.000	8.645.333

▪ **Kế hoạch tiền lương - thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2020**

Tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2020 mức tạm chi hàng tháng là : 35.000.000 đồng và thực hiện theo Quy chế lương của công ty.

Thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát kế hoạch năm 2020 là: 1.209.600.000 đồng. Mức tạm chi hàng tháng như sau:

- Thù lao Chủ tịch HĐQT: 10.000.000 đồng/tháng
- Thù lao thành viên HĐQT: 8.000.000 đồng/tháng

- Thù lao thành viên BKS: 4.000.000 đồng/tháng

Căn cứ vào kết quả SXKD năm 2020 đạt được, tiền lương – thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát sẽ được quyết toán theo thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH và sẽ được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

✓ **Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số phiếu Đồng ý: **35**, tương ứng **27.799.077** cổ phần, chiếm **99,96%** số CPBQ tại Đại hội.
- Tổng số phiếu Không đồng ý: **01**, tương ứng **10.000** cổ phần, chiếm **0,04%** số CPBQ tại Đại hội.
- Tổng số phiếu Không ý kiến: **0**, tương ứng **0** cổ phần, chiếm **0%** số CPBQ tại Đại hội.
- Tổng số phiếu Không hợp lệ: **0**, tương ứng **0** cổ phần, chiếm **0%** số CPBQ tại Đại hội.

✓ **Nội dung này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua**

**7. Thông qua đề xuất của Ban kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán sau đây để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 cho Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình:

1. Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam
2. Công ty TNHH Kiểm toán VACO
3. Công ty TNHH Kiểm Toán & Tư vấn A&C

✓ **Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số phiếu Đồng ý: **35**, tương ứng **27.799.077** cổ phần, chiếm **99,96%** số CPBQ tại Đại hội.
- Tổng số phiếu Không đồng ý: **01**, tương ứng **10.000** cổ phần, chiếm **0,04%** số CPBQ tại Đại hội.
- Tổng số phiếu Không ý kiến: **0**, tương ứng **0** cổ phần, chiếm **0%** số CPBQ tại Đại hội.
- Tổng số phiếu Không hợp lệ: **0**, tương ứng **0** cổ phần, chiếm **0%** số CPBQ tại Đại hội.

✓ **Nội dung này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua**

**8. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều lệ Công ty.**

✓ **Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số phiếu Đồng ý: **33**, tương ứng **27.781.777** cổ phần, chiếm **99,90%** số CPBQ tại Đại hội.



- Tổng số phiếu Không đồng ý: **02**, tương ứng **10.900** cổ phần, chiếm **0,04%** số CPBQ tại Đại hội.
- Tổng số phiếu Không ý kiến: **0**, tương ứng **0** cổ phần, chiếm **0%** số CPBQ tại Đại hội.
- Tổng số phiếu Không hợp lệ: **01**, tương ứng **16.400** cổ phần, chiếm **0,06%** số CPBQ tại Đại hội.

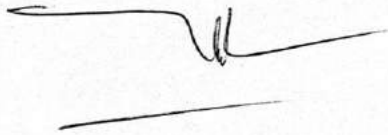
✓ *Nội dung này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua*

#### V. THÔNG QUA BIÊN BẢN HỌP VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

- Bà Hà Thị Thu Thủy - Thư ký trình bày Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội.
  - Ông Trần Thanh Hải - Chủ tịch HĐQT thông qua Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.
- ✓ Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản họp với tỷ lệ đồng ý **100%**.
- ✓ Đại hội biểu quyết thông qua Nghị Quyết với tỷ lệ đồng ý **100%**.

Cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Sonadezi Long Bình kết thúc lúc 11 giờ 30 phút cùng ngày.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**



**Hà Thị Thu Thủy**

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TOA ĐẠI HỘI**



**Trần Thanh Hải**

Đồng Nai, ngày 21 tháng 4 năm 2020

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU**  
**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG BÌNH**

Vào lúc 11.h00. ngày 21 tháng 4 năm 2020, tại phòng họp Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình, số 1, đường 3A, KCN Biên Hòa 2, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Ban kiểm phiếu chúng tôi gồm:

1. Ông Nguyễn Minh Duy - Trưởng ban
2. Ông Nguyễn Huy Hoàng - Ủy viên
3. Bà Hoàng Thị Thanh Liên - Ủy viên

Đã làm việc khẩn trương, trung thực, đúng quy định và xin báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết như sau:

✓ Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông tham gia	:	37 cổ đông
tương đương nắm giữ	:	27.809.078 cổ phần
chiếm tỷ lệ	:	92,70% tổng số cổ phần của Công ty
✓ Tổng số phiếu phát ra	:	37 phiếu.
✓ Tổng số phiếu thu vào	:	36 phiếu.
trong đó số phiếu không hợp lệ	:	0 phiếu.

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua các vấn đề theo đúng quy định điều lệ của công ty và Luật Doanh nghiệp với kết quả biểu quyết như sau:

**Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và kế hoạch năm 2020**

Tổng số phiếu Đồng ý: 35, tương ứng 27.799.077 cổ phần, chiếm 99,96% số CPBQ tại Đại hội.

Tổng số phiếu Không đồng ý: 01, tương ứng 10.000 cổ phần, chiếm 0,04% số CPBQ tại Đại hội.

Tổng số phiếu Không ý kiến: 0, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% số CPBQ tại Đại hội.

Tổng số phiếu Không hợp lệ: 0, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% số CPBQ tại Đại hội

☞ Nội dung này được thông qua.

**2. Thông qua báo cáo kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Ban Kiểm soát**

Tổng số phiếu Đồng ý: 35, tương ứng 27.799.077 cổ phần, chiếm 99,96% số CPBQ tại Đại hội.

Tổng số phiếu Không đồng ý: 01, tương ứng 10.000 cổ phần, chiếm 0,04% số CPBQ tại Đại hội.

Tổng số phiếu Không ý kiến: 0, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% số CPBQ tại Đại hội.

Tổng số phiếu Không hợp lệ: 0, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% số CPBQ tại Đại hội

☞ Nội dung này được thông qua.

### **3. Thông qua báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán**

Tổng số phiếu Đồng ý: 35, tương ứng 27.799.077 cổ phần, chiếm 99,96% số CPBQ tại Đại hội.

Tổng số phiếu Không đồng ý: 01, tương ứng 10.000 cổ phần, chiếm 0,04% số CPBQ tại Đại hội.

Tổng số phiếu Không ý kiến: 0, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% số CPBQ tại Đại hội.

Tổng số phiếu Không hợp lệ: 0, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% số CPBQ tại Đại hội

☞ Nội dung này được thông qua.

### **4. Thông qua Kết quả SXKD năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020**

Tổng số phiếu Đồng ý: 35, tương ứng 27.799.077 cổ phần, chiếm 99,96% số CPBQ tại Đại hội.

Tổng số phiếu Không đồng ý: 01, tương ứng 10.000 cổ phần, chiếm 0,04% số CPBQ tại Đại hội.

Tổng số phiếu Không ý kiến: 0, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% số CPBQ tại Đại hội.

Tổng số phiếu Không hợp lệ: 0, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% số CPBQ tại Đại hội

☞ Nội dung này được thông qua.

### **5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020**

Tổng số phiếu Đồng ý: 35, tương ứng 27.799.077 cổ phần, chiếm 99,96% số CPBQ tại Đại hội.

Tổng số phiếu Không đồng ý: 01, tương ứng 10.000 cổ phần, chiếm 0,04% số CPBQ tại Đại hội.

Tổng số phiếu Không ý kiến: 0, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% số CPBQ tại Đại hội.

Tổng số phiếu Không hợp lệ: 0, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% số CPBQ tại Đại hội

☞ Nội dung này được thông qua.

### **6. Thông qua tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2019 và kế hoạch tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2020**

Tổng số phiếu Đồng ý: 35, tương ứng 27.799.077 cổ phần, chiếm 99,96% số CPBQ tại Đại hội.

Tổng số phiếu Không đồng ý: 01, tương ứng 10.000 cổ phần, chiếm 0,04% số CPBQ tại Đại hội.

Tổng số phiếu Không ý kiến: 0, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% số CPBQ tại Đại hội.

Tổng số phiếu Không hợp lệ: 0, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% số CPBQ tại Đại hội

☞ Nội dung này được thông qua.

### **7. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020**

Tổng số phiếu Đồng ý: 35, tương ứng 27.799.077 cổ phần, chiếm 99,96% số CPBQ tại Đại hội.

Tổng số phiếu Không đồng ý: 01, tương ứng 10.000 cổ phần, chiếm 0,04% số CPBQ tại Đại hội.

Tổng số phiếu Không ý kiến: 0, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% số CPBQ tại Đại hội.

Tổng số phiếu Không hợp lệ: 0, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% số CPBQ tại Đại hội

☞ Nội dung này được thông qua.

#### **8. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty**

Tổng số phiếu Đồng ý: 33, tương ứng 27.781.777 cổ phần, chiếm 99,90% số CPBQ tại Đại hội.

Tổng số phiếu Không đồng ý: 02, tương ứng 10.900 cổ phần, chiếm 0,04% số CPBQ tại Đại hội.

Tổng số phiếu Không ý kiến: 0, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% số CPBQ tại Đại hội.

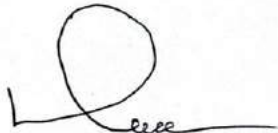
Tổng số phiếu Không hợp lệ: 01, tương ứng 16.400 cổ phần, chiếm 0,06% số CPBQ tại Đại hội.

☞ Nội dung này được thông qua.

**BAN KIỂM PHIẾU**  
**Trưởng Ban**



**Nguyễn Minh Duy**



**Nguyễn Huy Hoàng**



**Hoàng Thị Thanh Liên**





**TỔNG CÔNG TY SONADEZI  
CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG BÌNH**

Địa chỉ: Số 1, Đường 3A, KCN Biên Hòa 2, P. Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, Đồng Nai, Việt Nam  
Website: www.szb.com.vn  
Điện thoại: +84 251 383 4700  
Fax: +84 251 383 5164  
E-mail: info@szb.com.vn

Số: 02/SZB-TTr

Đồng Nai, ngày 04 tháng 4 năm 2020

**TỜ TRÌNH**

Các nội dung xin ý kiến biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ điều lệ sửa đổi, bổ sung lần thứ năm ngày 02/03/2020 của Công ty;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 Công ty CP Sonadezi Long Bình xem xét và biểu quyết thông qua các nội dung như sau:

**1. Báo cáo về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và kế hoạch năm 2020 (Đính kèm)**

**2. Báo cáo kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Ban kiểm soát (Đính kèm)**

**3. Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán**

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam (đính kèm)

**4. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020**

➤ **Kết quả sản xuất kinh doanh 2019**

Dvt: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ TH 2019/ TH 2018	Tỷ lệ TH 2019/ KH 2019
		(1)	(2)	(3)	(4)=(3)/(1)	(5)=(3)/(2)
1	Tổng doanh thu	337.326	353.000	347.515	103,0%	98,4%
2	Tổng chi phí	223.272	241.579	228.057	102,1%	94,4%
3	LN trước thuế	114.054	111.421	119.458	104,7%	107,2%
4	Thuế TNDN	21.837	20.707	22.875	104,8%	110,5%
5	LN sau thuế	92.217	90.714	96.583	104,7%	106,5%
6	Phải nộp NSNN	43.050	42.700	44.075	102,4%	103,2%
7	Đầu tư XDCB	69.248	120.000	63.975	92,4%	53,3%

➤ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

Đvt: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Tỷ lệ KH/TH
1	Tổng doanh thu	347.515	353.400	101,69%
2	Tổng chi phí	228.057	232.765	102,06%
3	Lợi nhuận trước thuế	119.458	120.635	100,99%
4	Thuế TNDN	22.875	22.539	98,53%
5	Lợi nhuận sau thuế	96.583	98.096	101,57%
6	Phải nộp ngân sách nhà nước	44.075	44.200	100,28%
7	Đầu tư Xây dựng cơ bản	63.975	131.123	204,96%

Hiện nay do tình hình dịch bệnh Covid 19 đã lan rộng trên thế giới và diễn biến hết sức phức tạp, khó dự đoán, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ tình hình thực hiện SXKD 6 tháng đầu năm để điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2020 cho phù hợp, cụ thể như sau:

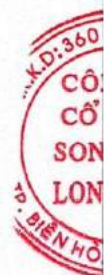
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định điều chỉnh giảm không quá 30% so với các chỉ tiêu kế hoạch SXKD đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Trường hợp điều chỉnh giảm hơn 30% so với các chỉ tiêu kế hoạch SXKD đã được ĐHĐCĐ thông qua, giao cho HĐQT tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

5. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020

➤ Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019:

Đvt: đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2019		Thực hiện năm 2019	
		Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền
1	<b>LNST năm 2019</b>		<b>90.714.000.000</b>		<b>96.583.500.868</b>
2	<b>Trích quỹ</b>	<b>18,0%</b>	<b>16.285.250.000</b>	<b>16,7%</b>	<b>16.133.350.087</b>
2.1	Quỹ đầu tư phát triển	10,0%	9.071.400.000	10,0%	9.658.350.087
2.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi người lao động	4,9%	4.406.000.000	6,1%	5.897.000.000
2.3	Quỹ thưởng người quản lý	0,6%	540.000.000	0,6%	578.000.000
2.4	Quỹ công tác xã hội cộng đồng	1,5%	1.360.710.000	-	-
2.5	Quỹ thưởng cá nhân, đơn vị hữu quan	1,0%	907.140.000	-	-
3	<b>Chia cổ tức</b>	<b>20,0%</b>	<b>60.000.000.000</b>	<b>25,0%</b>	<b>75.000.000.000</b>
4	<b>Lợi nhuận còn lại</b>		<b>14.428.750.000</b>		<b>5.450.150.781</b>



STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2019		Thực hiện năm 2019	
		Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền
5	Lợi nhuận còn lại của các năm trước		57.530.396.590		57.530.396.590
6	<b>Lợi nhuận chuyển sang năm sau</b>		<b>71.959.146.590</b>		<b>62.980.547.371</b>

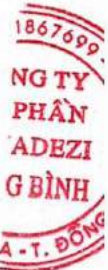
Trong đó: Quỹ khen thưởng phúc lợi người lao động và quỹ thưởng người quản lý thực hiện trích theo quy định tại thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH, cụ thể:

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi người lao động: 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động và trích thêm 20% lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch.
- Quỹ thưởng người quản lý: 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách.

➤ **Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020**

Đvt: đồng

STT	Nội dung	Tỷ lệ	Số tiền
1	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>		<b>98.096.000.000</b>
2	<b>Trích các quỹ</b>	<b>17,9%</b>	<b>17.596.000.000</b>
2.1	Quỹ đầu tư phát triển	10,0%	9.809.600.000
2.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi người lao động	4,89%	4.794.000.000
2.3	Quỹ thưởng người quản lý	0,55%	540.000.000
2.4	Quỹ công tác xã hội cộng đồng	1,5%	1.471.440.000
2.5	Quỹ thưởng cá nhân, đơn vị hữu quan	1,0%	980.960.000
3	<b>Chia cổ tức (20% vốn điều lệ)</b>	<b>20,0%</b>	<b>60.000.000.000</b>
4	<b>Lợi nhuận năm 2020 còn lại</b>		<b>20.500.000.000</b>



Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020, Quỹ khen thưởng phúc lợi người lao động và quỹ thưởng người quản lý thực hiện trích theo quy định tại thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH.

**6. Tiền lương - thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát thực hiện năm 2019 và kế hoạch năm 2020**

➤ **Tiền lương - thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát thực hiện năm 2019**

Tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách thực hiện năm 2019 là : 70.009.418 đồng/ tháng

Thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát thực hiện năm 2019 là 1.296.800.000 đồng, cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Kế hoạch (đồng/tháng)	Thực hiện (đồng/tháng)
1	Thù lao Chủ tịch HĐQT	10.000.000	21.613.333
2	Thù lao 01 thành viên HĐQT	8.000.000	17.290.667
3	Thù lao 01 thành viên BKS	4.000.000	8.645.333

➤ **Kế hoạch tiền lương - thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2020**

Tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2020 mức tạm chi hàng tháng là : 35.000.000 đồng

Thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát kế hoạch năm 2020 là: 1.209.600.000 đồng.  
Mức tạm chi hàng tháng như sau:

- Thù lao Chủ tịch HĐQT: 10.000.000 đồng/tháng
- Thù lao thành viên HĐQT: 8.000.000 đồng/tháng
- Thù lao thành viên BKS: 4.000.000 đồng/tháng

Căn cứ vào kết quả SXKD năm 2020 đạt được, tiền lương – thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát sẽ được quyết toán theo thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH và sẽ được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

**7. Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2020 (Đính kèm)**

**8. Sửa đổi Điều lệ công ty**

Công ty CP Sonadezi Long Bình đã chính thức niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội vào ngày 20/12/2019. Thực hiện theo yêu cầu của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của điều lệ tuân thủ quy định của công ty niêm yết tại Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09 2017 (Đính kèm dự thảo điều lệ và các nội dung chỉnh sửa)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: Tk.HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Thanh Hải**





**TỔNG CÔNG TY SONADEZI  
CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG BÌNH**

Địa chỉ: Số 1, Đường 3A, KCN Biên Hòa 2, P. Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, Đồng Nai, Việt Nam  
Website: www.szb.com.vn  
Điện thoại: +84 251 383 4700  
Fax: +84 251 383 5164  
E-mail: info@szb.com.vn

Số: 01/SZB-TTr-BKS

Đồng Nai, ngày 6 tháng 4 năm 2020

**TỜ TRÌNH**

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ điều lệ sửa đổi, bổ sung lần thứ năm ngày 02/03/2020 của Công ty;
- Căn cứ yêu cầu thực tế công tác kế toán và kiểm toán báo cáo tài chính Công ty CP Sonadezi Long Bình.

Để chuẩn bị cho việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty, Ban kiểm soát đề cử ba đơn vị kiểm toán như sau:

**1. Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam**

- Địa chỉ: 140 Nguyễn Văn Thủ, Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

**2. Công ty TNHH Kiểm toán VACO**

- Địa chỉ: 159 Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

**3. Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn A&C**

- Địa chỉ: 02 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, TP.HCM

Đây là những đơn vị tư vấn, kiểm toán độc lập, đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán tại Việt Nam.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn 01 Công ty kiểm toán trong số các Công ty nêu trên để thực hiện công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 cho Công ty CP Sonadezi Long Bình theo đúng quy định của Nhà nước.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: Tk.HĐQT

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Đặng Hải Bằng**



**TỔNG CÔNG TY SONADEZI**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG BÌNH**

Địa chỉ: Số 1, Đường 3A, KCN Biên Hòa 2, P. Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, Đồng Nai, Việt Nam  
Website: www.szb.com.vn  
Điện thoại: +84 251 383 4700  
Fax: +84 251 383 5164  
E-mail: info@szb.com.vn

Số: 1129/SZB-BC

Đồng Nai, ngày 06 tháng 04 năm 2020

**BÁO CÁO**

**Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019  
và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

**A. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019**

**1. Đánh giá chung**

**❖ Thuận lợi**

- Đồng Nai là tỉnh có nhiều ưu thế để đầu tư, đặc biệt có vị trí giao thông thuận lợi, cơ sở hạ tầng tốt, chính quyền địa phương tích cực hỗ trợ doanh nghiệp, trong đó công nghiệp là ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh (35 KCN quy hoạch, trong đó 31 KCN đang hoạt động và 01 KCN đang trong giai đoạn xây dựng hạ tầng). Có thể thấy, Đồng Nai là tỉnh được đánh giá là một điểm dừng chân có nhiều lợi thế cho các nhà đầu tư.

**❖ Khó khăn**

- Nhu cầu về diện tích đối với các dự án mới là tương đối lớn, tuy nhiên quỹ đất công nghiệp sẵn sàng cho thuê của công ty không đủ đáp ứng, đặt ra thách thức tìm kiếm phát triển các dự án mới đối với công ty.
- Mặt khác công tác bồi thường giải phóng mặt bằng KCN gặp nhiều khó khăn, giá đất tăng dẫn đến chi phí bồi thường cao, ảnh hưởng hiệu quả và tiến độ dự án.

**2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

**❖ Chỉ tiêu kinh doanh thực hiện năm 2019**

DVT: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Tỷ lệ TH 2019/TH 2018	Tỷ lệ TH 2019/KH 2019
1	Doanh thu	337.326	353.000	347.515	103,02%	98,40%
2	Chi phí	223.272	241.579	228.057	102,14%	94,40%
3	Lợi nhuận trước thuế	114.054	111.421	119.458	104,74%	107,20%
4	Thuế TNDN	21.837	20.707	22.875	104,75%	110,50%
5	Lợi nhuận sau thuế	92.217	90.714	96.583	104,73%	106,50%
6	Nộp ngân sách	43.050	42.700	44.075	102,38%	103,22%

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Tỷ lệ TH 2019/TH 2018	Tỷ lệ TH 2019/KH 2019
7	Xây dựng cơ bản	69.248	120.000	63.975	92,39%	53,31%

➤ Đánh giá kết quả thực hiện:

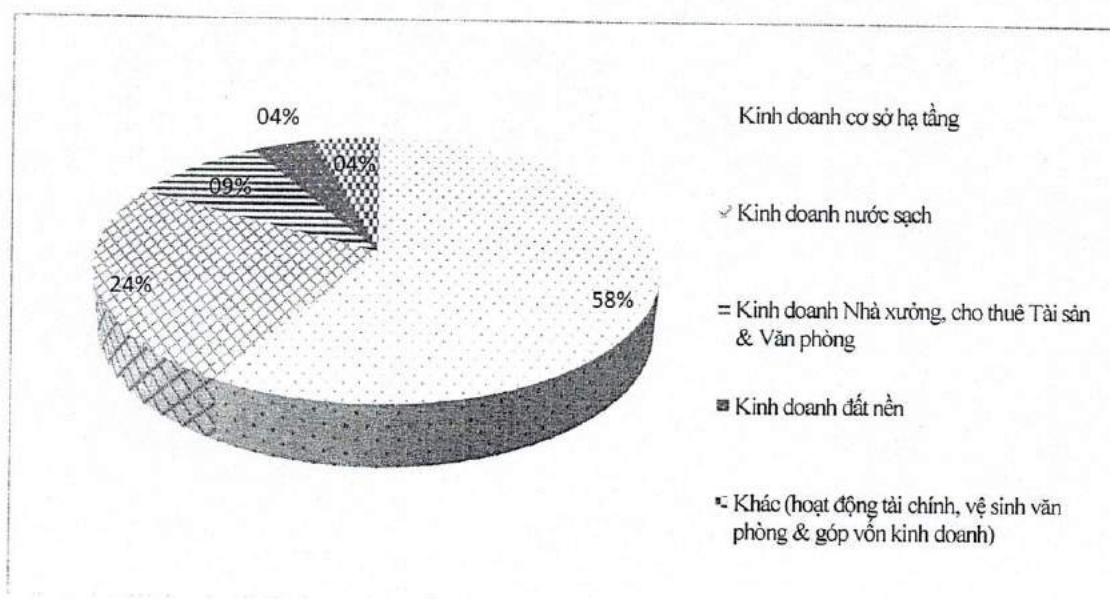
- Doanh thu năm 2019 đạt 98,4% so với kế hoạch chủ yếu là do doanh thu thực hiện KDC Trảng Bom giảm 11,1 tỷ đồng và doanh thu kinh doanh nước sạch giảm 4,2 tỷ đồng do khối lượng sử dụng của khách hàng giảm 5,6%.
- Lợi nhuận sau thuế năm 2019 đạt 106,50% kế hoạch năm chủ yếu do hoạt động tài chính tăng 5,1 tỷ đồng, chi phí QLDN giảm 3,8 tỷ so với kế hoạch.

❖ Cơ cấu doanh thu chi tiết

ĐVT: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Doanh thu	Tỷ lệ
1	Kinh doanh cơ sở hạ tầng	202.892	58,40%
2	Kinh doanh nước sạch	84.924	24,40%
3	Kinh doanh Nhà xưởng, cho thuê Tài sản & Văn phòng	30.483	8,80%
4	Kinh doanh đất nền	13.978	4,00%
5	Khác (hoạt động tài chính, vệ sinh văn phòng & góp vốn kinh doanh)	15.239	4,40%
<b>Tổng cộng</b>		<b>347.515</b>	<b>100%</b>

❖ Biểu đồ cơ cấu doanh thu của từng hoạt động kinh doanh (Tỷ lệ: %)



❖ **Tình hình tài chính**

Cơ cấu và tình hình biến động tài sản của công ty

*ĐVT: đồng*

	CHỈ TIÊU	Tại ngày 31/12/2019		Tại ngày 01/01/2019		% tăng/giảm
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	
<b>A.</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>227.116.234.693</b>	<b>23,20%</b>	<b>137.965.703.617</b>	<b>15,81%</b>	<b>64,62%</b>
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	35.319.256.238	3,61%	50.296.598.799	5,76%	-29,78%
II.	Đầu tư tài chính ngắn hạn	106.000.000.000	10,83%	-	0,00%	-
III.	Các khoản phải thu ngắn hạn	71.582.289.677	7,31%	67.345.624.490	7,72%	6,29%
IV.	Hàng tồn kho	10.978.569.496	1,12%	16.158.506.091	1,85%	-32,06%
V.	Tài sản ngắn hạn khác	3.236.119.282	0,33%	4.164.974.237	0,48%	-22,30%
<b>B.</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>751.706.264.131</b>	<b>76,80%</b>	<b>734.497.767.078</b>	<b>84,19%</b>	<b>2,34%</b>
I.	Các khoản phải thu dài hạn	91.470.000.000	9,34%	91.470.000.000	10,48%	0,00%
II.	Tài sản cố định	303.997.635.749	31,06%	267.849.797.905	30,70%	13,50%
III.	Bất động sản đầu tư	59.389.175.524	6,07%	41.911.588.619	4,80%	41,70%
IV.	Tài sản dở dang dài hạn	1.337.704.411	0,14%	30.235.640.525	3,47%	-95,58%
V.	Tài sản dài hạn khác	295.511.748.447	30,19%	303.030.740.029	34,73%	-2,48%
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>978.822.498.824</b>	<b>100%</b>	<b>872.463.470.695</b>	<b>100%</b>	<b>12,19%</b>

❖ **Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019**

- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh thực hiện năm 2019, phương án phân phối lợi nhuận như sau:

*ĐVT: đồng*

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2019		Thực hiện năm 2019	
		Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền
1	<b>LNST năm 2019</b>		<b>90.714.000.000</b>		<b>96.583.500.868</b>
2	<b>Trích quỹ</b>	<b>18,0%</b>	<b>16.285.250.000</b>	<b>16,7%</b>	<b>16.133.350.086</b>
2.1	Quỹ đầu tư phát triển	10,0%	9.071.400.000	10,0%	9.658.350.086
2.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi NLD	4,9%	4.406.000.000	6,1%	5.897.000.000
2.3	Quỹ thưởng người quản lý	0,6%	540.000.000	0,6%	578.000.000
2.4	Quỹ công tác xã hội cộng đồng	1,5%	1.360.710.000	-	-
2.5	Quỹ thưởng cá nhân, đơn vị hữu quan	1,0%	907.140.000	-	-



STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2019		Thực hiện năm 2019	
		Tỷ lệ	Số tiền		
3	Chia cổ tức	20,0%	60.000.000.000	25,0%	75.000.000.000
4	Lợi nhuận còn lại (4=1-2-3)		14.428.750.000		5.450.150.781
5	Lợi nhuận còn lại của các năm trước		57.530.396.590		57.530.396.590
6	Lợi nhuận chuyển sang năm sau (6=4+5)		71.959.146.590		62.980.547.371

Trong đó Quỹ khen thưởng phúc lợi người lao động và quỹ thưởng người quản lý thực hiện trích theo quy định tại thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH, cụ thể:

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi người lao động: 03 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động và trích thêm 20% lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch.
- Quỹ thưởng người quản lý: 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách.

### 3. Tình hình thực hiện các dự án

#### 3.1. Các dự án Khu công nghiệp

##### ❖ Thông tin tổng quan

S T T	KCN	Tổng diện tích KCN (ha)	Diện tích đất CN dành cho thuê (ha)	Diện tích đất CN đã cho thuê (ha)	Diện tích đất CN còn lại cho thuê (ha)	Tỷ lệ lấp đầy (%)	Tổng số Khách hàng	Tổng vốn đầu tư các dự án (tr. USD)
1	Biên Hoà 2	400,73	283,86	283,86	-	100%	118	2.283
2	Gò Dầu	182,2	151,1	151,1	-	100%	24	629
3	Xuân Lộc	108,8	65,8	62,5	3,3	95%	05	83,5
4	Thạnh Phú	177,2	130,1	76,8	53,3	59%	18	181
<b>Tổng</b>		<b>868,9</b>	<b>630,86</b>	<b>574,26</b>	<b>56,6</b>		<b>165</b>	<b>3.176,5</b>

##### ❖ Tình hình hoạt động tại các dự án

KCN Biên Hòa 2, Gò Dầu đã lấp đầy và khách hàng hoạt động ổn định, do đó công ty tập trung các công tác quản lý, vận hành, chỉnh trang & cải tạo KCN để đảm bảo hoạt động cho các doanh nghiệp.

##### ➤ KCN Biên Hoà 2:

- Thay thế tuyến ống cấp nước tại đường 2A, 6A, 15A, 16A.

- Đầu tư nâng cấp hệ thống cấp nước tưới cây trong khu công nghiệp, trồng bổ sung cây xanh dọc các tuyến đường 4A, 17A.
  - Thay thế hệ thống đèn chiếu sáng bằng đèn LED, hiệu quả đem lại đã tiết kiệm 35,5% sản lượng điện tiêu thụ và tăng độ chiếu sáng trong KCN.
  - Duy trì, vận hành hệ thống cấp nước sạch ổn định, tỷ lệ hao hụt nước được kiểm soát dưới 2%.
- KCN Gò Dầu:
- Hoàn tất thay tuyến ống cấp nước đường cảng Gò Dầu A và hệ thống cấp nước tưới cây trong KCN.
  - Thay mới đường dây cáp ngầm cấp điện cho Trạm bơm tăng áp cấp nước
  - Cải tạo vỉa hè khu vực chân trụ bằng tên nhà máy, lắp đặt hệ thống camera an ninh KCN.
  - Cải tạo, sửa chữa khuôn viên văn phòng trạm bơm KCN.
  - Duy trì, vận hành hệ thống cấp nước sạch ổn định, tỷ lệ hao hụt nước được kiểm soát dưới 2%.
- KCN Xuân Lộc: Tỷ lệ lấp đầy đạt 95%. Các công tác duy tu, sửa chữa bảo trì được thực hiện định kỳ.
- KCN Thạnh Phú: Đang trong giai đoạn bồi thường GPMB; đầu tư xây dựng hạ tầng và khai thác.
- Về công tác bồi thường giải toả gặp nhiều khó khăn do đơn giá bồi thường tăng.
  - Đầu tư xây dựng hạ tầng: Thực hiện các hạng mục như làm hàng rào kẽm gai dọc ranh khu công nghiệp, dò mìn đợt 5; san lấp mặt bằng các lô B (đợt 2) và lô C (đợt 1); lựa chọn nhà thầu thi công Đường số 4, 5, 7 và lập hồ sơ thiết kế công trình Nhà xưởng cho thuê số 2, Hệ thống chiếu sáng, tuyến ống cấp nước, cây xanh và đường số 4, 5, 7.

### 3.2. Các dự án khác

- Kinh doanh Nhà xưởng:
- Đầu tư xây dựng mới 01 Nhà xưởng mở rộng đường 19A tại KCN Biên Hoà 2 có diện tích 4.551 m<sup>2</sup>, nâng tổng số nhà xưởng đang kinh doanh lên 10 nhà xưởng với quy mô 25.642 m<sup>2</sup>; doanh thu trung bình hàng năm 22,1 tỷ đồng.
  - Kho nội địa và ngoại quan hợp tác với ICD: Khai thác 100% diện tích 03 kho có quy mô 63.900 m<sup>2</sup>.
- KDC Trảng Bom: Dự án có quy mô 8,76 ha tại thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, gồm 330 nền và căn hộ với tổng mức đầu tư là 366.702 triệu đồng. Năm 2019, dự án đã được đầu tư hoàn thiện hạ tầng và bàn giao lại cho địa phương.
- Văn phòng cho thuê: Khai thác Tòa nhà TTDV Sonadezi với tổng diện tích văn phòng cho thuê hơn 1.300 m<sup>2</sup>, tỷ lệ khai thác hiện hữu đạt 80%.

#### 4. Công tác bảo vệ môi trường

- Công tác giám sát vận hành nhà máy XLNT tập trung tại các KCN tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật nhằm đảm bảo chất lượng nước thải sau xử lý đều đạt Quy chuẩn xả thải.
- Phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc bảo vệ môi trường của các doanh nghiệp trong các KCN do Công ty quản lý.

#### 5. Công tác nhân sự, xã hội và hoạt động thi đua khen thưởng

- Tổng số lao động hiện nay là 99 người, tiền lương bình quân của người lao động năm 2019 là 16,7 triệu đồng/tháng.
- Hoạt động thi đua, khen thưởng: Bên cạnh việc tập trung vào công tác chuyên môn để đảm bảo hoàn thành mục tiêu năm, các hoạt động thi đua, phát huy các sáng kiến, cải tiến luôn được quan tâm, tạo điều kiện và khuyến khích CBNV tham gia. Kết quả có 09 sáng kiến, cải tiến được công nhận; 04 cá nhân được công nhận Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở; 97/99 cá nhân đạt Lao động tiên tiến (02 cá nhân chưa đủ thời gian làm việc để bình xét) và 3/6 tập thể Phòng/ban đạt Tập thể Lao động tiên tiến.
- Công tác xã hội: Cùng với nỗ lực phát triển hoạt động kinh doanh, để góp phần cùng địa phương, tổ chức hội đoàn thực hiện công tác an sinh xã hội, đền ơn đáp nghĩa, các chương trình từ thiện xã hội đã được thực hiện với tổng giá trị đóng góp là 954,5 triệu đồng với các hoạt động điển hình:
  - + Trao phòng học máy tính mới cho trường THCS Thạnh Phú, địa bàn hiện Công ty đang phát triển dự án KCN Thạnh Phú với giá trị 500 triệu đồng.
  - + Hỗ trợ học bổng cho các học sinh có hoàn cảnh khó khăn và tặng quà cho các gia đình chính sách với giá trị 154,5 triệu đồng.
  - + Hỗ trợ xây dựng nhà ở cho người nghèo tỉnh Ninh Thuận, Đóng góp Quỹ “Vì người nghèo” hỗ trợ viện phí cho bệnh nhân nghèo tại Bệnh viện đa khoa Đồng Nai và Tài trợ trồng cây xanh tại Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh Đồng Nai. Tổng giá trị đóng góp là 300 triệu đồng.

#### 6. Hoạt động khác

- Truyền thông điệp về dấu mốc 10 năm hình thành và phát triển của Công ty
- Hoàn thiện hệ nhận diện thương hiệu trên định hướng của Tổng Công ty Sonadezi nhằm đảm bảo tính nhất quán, đồng bộ và chuyên nghiệp trong hoạt động marketing, quảng cáo.
- Cổ phiếu SZB chính thức niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội vào ngày 20/12/2019 mở ra cơ hội cho công ty tiếp cận với nhiều nguồn tài chính trong và ngoài nước, qua đó tăng nguồn vốn cho đầu tư phát triển; tăng cường tính minh bạch & chuẩn mực và tính thanh khoản cho cổ phiếu.

## B. Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020

### 1. Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2020

*ĐVT: triệu đồng*

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Tỷ lệ KH 2020 /TH 2019
1	Doanh thu	347.515	353.400	101,69%
2	Chi phí	228.057	232.765	102,06%
3	Lợi nhuận trước thuế	119.458	120.635	100,99%
4	Thuế TNDN	22.875	22.539	98,53%
5	Lợi nhuận sau thuế	96.583	98.096	101,57%
6	Nộp ngân sách	44.075	44.200	100,28%
7	Xây dựng cơ bản	63.975	131.123	204,96%

### 2. Phương hướng hoạt động năm 2020

- Dự án Khu công nghiệp:
  - + Cho thuê 100% diện tích đất công nghiệp tại KCN Xuân Lộc.
  - + Tập trung công tác bồi thường GPMB tại KCN Thạnh Phú và khai thác phần diện tích đất công nghiệp đủ điều kiện cho thuê.
- Kinh doanh nhà xưởng:
  - + Cho thuê Nhà xưởng mở rộng đường 19A tại KCN Biên Hòa 2.
  - + Đầu tư xây dựng Nhà xưởng trên các khu đất Công ty có thể khai thác tại các KCN Thạnh Phú và Châu Đức.
- Đầu tư xây dựng mở rộng nhà máy XLNT KCN Xuân Lộc giai đoạn 2, nâng tổng công suất lên 2.500 m<sup>3</sup>/ngày nhằm đáp ứng xử lý nước thải cho khách hàng trong khu công nghiệp.
- Đưa vào thử nghiệm sử dụng điện năng lượng mặt trời để tiết giảm chi phí tiêu thụ điện trong khu công nghiệp.

Trên đây là Báo cáo đánh giá hoạt động năm 2019 và phương hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: Tk.HDQT.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Lương Minh Hiền**



**TỔNG CÔNG TY SONADEZI**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG BÌNH**

Địa chỉ: Số 1, Đường 3A, KCN Biên Hòa 2, P. Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, Đồng Nai, Việt Nam  
Website: www.szb.com.vn  
Điện thoại: +84 251 383 4700  
Fax: +84 251 383 5164  
E-mail: info@szb.com.vn

Số: LX/SZB-BC

Đồng Nai, ngày 0 tháng 04 năm 2020

**BÁO CÁO**

Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và kế hoạch năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

**1. Tình hình nhân sự:**

- Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 3 (2019-2024) gồm 5 thành viên như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
Trần Thanh Hải	Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm từ 18/04/2019
Lương Minh Hiền	Thành viên HĐQT	
Phạm Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	
Nguyễn Ngọc Đại	Thành viên HĐQT độc lập	
Phạm Văn Tinh	Thành viên HĐQT độc lập	
Chu Thanh Sơn	Chủ tịch HĐQT	Miễn nhiệm từ 18/04/2019
Phan Trọng Dũng	Thành viên HĐQT	
Trịnh Cường	Thành viên HĐQT	

**2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

**2.1 Các cuộc họp và quyết định của Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị đã tổ chức 4 cuộc họp và 1 lần lấy ý kiến Hội đồng quản trị bằng văn bản. Tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị có sự tham gia giám sát của Ban kiểm soát. Hội đồng quản trị đã ban hành 75 nghị quyết, quyết định (Chi tiết theo phụ lục đính kèm) để triển khai thực hiện kế hoạch năm bao gồm các nội dung chính sau:

- Xây dựng, đầu tư dự án: Phê duyệt dự án và kế hoạch chọn nhà thầu thi công đầu tư mở rộng nhà xưởng đường 19A, KCN Biên Hòa 2; kế hoạch lựa chọn nhà thầu thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng nhà xưởng số 2, KCN Thạnh Phú; Phê duyệt các gói thầu thi công, san lấp mặt bằng các công trình hạ tầng, đường giao thông tại KCN Thạnh Phú và sửa chữa, cải tạo, duy tu hạ tầng tại các KCN; Chủ trương đầu tư mở rộng nâng công suất nhà máy xử lý nước thải KCN Xuân Lộc.

- Ban hành Quy chế trong hoạt động công ty: quy chế hoa hồng môi giới áp dụng cho thuê văn phòng, quy chế quản lý tài chính, quy chế quản lý nợ tại Công ty, sửa đổi quy định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý công ty.
- Công tác nhân sự: bổ nhiệm Tổng Giám đốc, hai Phó Tổng Giám đốc và kế toán trưởng.
- Nghị quyết về việc đăng ký công ty đại chúng và niêm yết cổ phiếu của Công ty lên sàn giao dịch chứng khoán.
- Nghị quyết lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thông qua việc điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công ty.

## **2.2 Tổng kết hoạt động của Hội đồng quản trị**

- Thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty vượt kế hoạch về lợi nhuận, đảm bảo lợi ích của cổ đông và người lao động.
- Hoàn tất các thủ tục đưa cổ phiếu SZB chính thức niêm yết trên Sàn Giao dịch Chứng khoán Hà Nội vào ngày 20/12/2019. Theo ghi nhận, kết quả giá cổ phiếu SZB tăng kịch trần (30%) trong ngày đầu tiên giao dịch và trở thành mã chứng khoán thu hút nhiều sự quan tâm của nhà đầu tư.
- Trong quá trình thực hiện các quyền hạn và trách nhiệm, Hội đồng quản trị luôn tuân thủ Điều lệ, xem xét cẩn trọng, đưa ra các khuyến nghị, chỉ đạo để Ban Tổng giám đốc điều hành một cách tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của các bên liên quan;
- Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc luôn phối hợp chặt chẽ, thực hiện mối quan hệ quản trị - điều hành theo đúng Điều lệ và các Quy chế nội bộ

## **2.3 Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị với Tổng Giám đốc và Ban điều hành**

- Trong năm 2019, Ban Tổng giám đốc đã triển khai thực hiện các chủ trương của HĐQT theo như Nghị quyết được ban hành, phù hợp với điều lệ của Công ty, quy định của Pháp luật và đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và cổ đông.
- Ban Tổng giám đốc đã chỉ đạo tập trung mọi nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, thường xuyên báo cáo, trao đổi với Hội đồng quản trị và có những điều chỉnh kịp thời đảm bảo thực hiện mục tiêu với hiệu quả cao nhất.
- HĐQT đánh giá cao sự điều hành linh hoạt, quyết liệt, kịp thời của Ban Tổng giám đốc để đạt được những kết quả sản xuất kinh doanh tốt. Ban Tổng giám đốc cũng đã thực thi một cách hiệu quả các Nghị quyết của HĐQT, quản trị và điều hành chuyên nghiệp; tăng cường đào tạo nguồn nhân lực, chú trọng đến khâu quy hoạch và bồi dưỡng đội ngũ kế cận; tiếp tục nâng cao hiệu quả và chất lượng quản lý, vận hành các dự án; không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ và công tác chăm sóc khách hàng qua đó nâng cao uy tín và thương hiệu Sonadezi Long Bình.
- Các hoạt động về môi trường đã được triển khai tốt, tích cực tham gia nhiều hoạt động mang nhiều lợi ích cho xã hội và cộng đồng.

- Ban Tổng giám đốc đã tuân thủ thực hiện đúng các quy định về quản trị công ty, tổ chức đại hội cổ đông theo quy định; tổ chức các phiên họp HĐQT; họp giao ban định kỳ; thực hiện tốt các quy định về lao động, chính sách lương thưởng, v.v...
- Đối với công tác đầu tư dự án, Ban TGD đã tính toán kỹ lưỡng và triển khai linh hoạt nhằm đảm bảo cân đối giữa tính hiệu quả của dự án và chi phí sử dụng vốn, đảm bảo dòng tiền đáp ứng kịp thời theo tiến độ xây dựng dự án. Phối hợp hỗ trợ trong công tác công bố thông tin theo quy định của các Công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán.
- Ban Tổng giám đốc đã chỉ đạo tăng cường hoạt động quản trị rủi ro và quản trị tập trung. Công tác tuyển dụng, phân công, bổ nhiệm nhân sự hợp lý, đảm bảo đúng người đúng việc, tạo ra hiệu quả công việc cao. Xây dựng môi trường làm việc năng động, khoa học, đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho CB-CNV.
- Với cơ cấu tổ chức được HĐQT phê duyệt gồm 01 Tổng giám đốc và 02 Phó Tổng giám đốc, Ban Tổng giám đốc đã phát huy được năng lực quản lý, điều hành và phụ trách có hiệu quả các mảng hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Hội đồng Quản trị ghi nhận Ban Tổng giám đốc đã có sự chuẩn bị chu đáo phương án ứng phó trước những biến động khó lường trên thị trường nói chung và những khó khăn đặc thù của ngành nói riêng. Ban Tổng Giám đốc đã nắm bắt kịp thời những chuyển biến về kinh tế vĩ mô, kịp thời đưa ra những quyết sách, tạo động lực cho tập thể CB-CNV cùng chung sức, đoàn kết, nhất trí đưa Công ty vượt qua mọi khó khăn.
- Nhìn chung, Ban Tổng Giám đốc đã thể hiện được năng lực tốt, tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện các giải pháp kịp thời, đồng bộ, linh hoạt giúp Công ty duy trì hoạt động an toàn, ổn định và hoàn thành vượt mức nhiều chỉ tiêu được ĐHCĐ giao.

### 3. Đánh giá kết quả SXKD năm 2019

Đvt: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ TH/KH
1	Tổng doanh thu	353.000	347.515	98,4%
2	Tổng chi phí	241.579	228.057	94,4%
3	LN trước thuế	111.421	119.458	107,2%
4	Thuế TNDN	20.707	22.875	110,5%
5	LN sau thuế	90.714	96.583	106,5%
6	Phải nộp NSNN	42.700	44.075	103,2%
7	Đầu tư XDCB	120.000	63.975	53,3%

- Doanh thu thực hiện năm 2019 đạt 98,4% so với kế hoạch, do doanh thu thực hiện KDC Trảng Bom giảm 11,1 tỷ đồng và doanh thu kinh doanh nước sạch giảm 4,2 tỷ đồng do khối lượng sử dụng của khách hàng giảm 5,6%.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2019 tăng 6,5% so với kế hoạch năm chủ yếu do hoạt động tài chính tăng 5,1 tỷ đồng, chi phí QLDN giảm 3,8 tỷ so với kế hoạch.
- Nộp ngân sách là 44.075 triệu đồng, đạt 103,2% kế hoạch.
- Thực hiện đầu tư XDCCB là 63.975 triệu đồng, đạt 53,3% kế hoạch.

#### 4. Báo cáo tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Đvt: Triệu đồng

STT	Họ và tên	Chức vụ	Lương/ Thưởng	Thù lao	Tổng
<b>Hội đồng quản trị</b>				<b>1.088</b>	
1	Trần Thanh Hải	Chủ tịch HĐQT		195	195
2	Lương Minh Hiền	TV HĐQT, TGD	1.239	207	1446
3	Nguyễn Ngọc Đại	TV HĐQT		156	156
4	Phạm Văn Tinh	TV HĐQT		156	156
5	Phạm Anh Tuấn	TV HĐQT		207	207
6	Chu Thanh Sơn	Chủ tịch HĐQT		65	65
7	Phan Trọng Dũng	Thành viên HĐQT		51	51
8	Trịnh Cường	Thành viên HĐQT		51	51
<b>Ban kiểm soát</b>				<b>208</b>	
6	Đặng Hải Bằng	Trưởng Ban KS	998		998
7	Nguyễn Công Hiếu	Thành viên BKS		104	104
8	Nguyễn Khả Phương Thu	Thành viên BKS		104	104

#### 5. Kế hoạch năm 2020

##### 5.1 Chỉ tiêu SXKD

Đvt: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Tỷ lệ KH/TH
1	Tổng doanh thu	347.515	353.400	101,69%
2	Tổng chi phí	228.057	232.765	102,06%
3	Lợi nhuận trước thuế	119.458	120.635	100,99%
4	Thuế TNDN	22.875	22.539	98,53%
5	Lợi nhuận sau thuế	96.583	98.096	101,57%



Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Tỷ lệ KH/TH
6	Phải nộp ngân sách nhà nước	44.075	44.200	100,28%
7	Đầu tư Xây dựng cơ bản	63.975	131.123	204,96%

Hiện nay do tình hình dịch bệnh Covid 19 đã lan rộng trên thế giới và diễn biến hết sức phức tạp, khó dự đoán, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ tình hình thực hiện SXKD 6 tháng đầu năm để điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2020 cho phù hợp, cụ thể như sau:

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định điều chỉnh giảm không quá 30% so với các chỉ tiêu kế hoạch SXKD đã được ĐHCĐ thông qua.
- Trường hợp điều chỉnh giảm hơn 30% so với các chỉ tiêu kế hoạch SXKD đã được ĐHCĐ thông qua, giao cho HĐQT tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

## 5.2 Phương hướng hoạt động

- Chỉ đạo Ban điều hành thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh hàng năm
- Tham gia cùng Tổng công ty tìm kiếm, nghiên cứu, phát triển dự án mới
- Đẩy mạnh công tác bồi thường giải phóng mặt bằng và tập trung đầu tư hoàn thiện hạ tầng tại KCN Thạnh Phú
- Triển khai đầu tư xây dựng nhà xưởng cho thuê, khai thác quỹ đất trống tại KCN Xuân Lộc, Thạnh Phú, Châu Đức
- Xây dựng hoàn thiện hệ thống quản trị, phân công thành viên HĐQT độc lập phụ trách công tác tiền lương, nhân sự của công ty nhằm tuân thủ, đáp ứng các quy định theo luật chứng khoán
- Triển khai áp dụng công nghệ năng lượng mặt trời vào các dự án của công ty

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị về việc đánh giá kết quả hoạt động năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Tk.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Thanh Hải**

**Phụ lục đính kèm các nghị quyết/ quyết định của Hội đồng quản trị**

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	239C/QĐ-SZB	02/01/2019	Phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành hàng rào dọc tuyến cống thoát nước số 1 Công ty ChangShin KCN Thạnh Phú
2	240/QĐ-SZB	08/01/2019	Phê duyệt kế hoạch chọn thầu Cung cấp lắp đặt rèm cửa thuộc công trình cải tạo Tòa nhà VPCT
3	241/QĐ-SZB	10/01/2019	Phê duyệt kế hoạch chọn thầu Thông tắc tuyến cống nước thải dọc các tuyến đường KCN BH2, KCN Thạnh Phú
4	242/QĐ-SZB	14/01/2019	Phê duyệt kế hoạch chọn thầu Làm hàng rào kẽm gai (đợt 2) dọc ranh KCN Thạnh Phú giáp trục đường 16, KCN Thạnh Phú
5	243/QĐ-SZB	16/01/2019	Phê duyệt kế hoạch chọn thầu Bó via, thoát nước mưa, nước thải, thảm cỏ thuộc công trình cải tạo tòa nhà VPCT
6	244/QĐ-SZB	24/01/2019	Phê duyệt kế hoạch chọn thầu Cải tạo chân trụ bảng tên nhà máy trên các tuyến đường, KCN BH2, Gò Dầu, Xuân Lộc
7	245/QĐ-SZB	28/01/2019	Phê duyệt kế hoạch chọn thầu Lập hồ sơ thiết kế BVTC, DTXD công trình cải tạo sửa chữa nhà xưởng cho thuê đường 9A, KCN Biên Hòa 2
8	245A/QĐ-SZB	28/01/2019	Quyết định phê duyệt quyết toán vốn công trình hoàn thành cải tạo gờ lề via hè đường 1, KCN Gò Dầu
9	245B/QĐ-SZB	30/01/2019	Phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành hàng rào ngăn cách KCN với Khu dân cư, gia cố hàng rào dọc công ty Changshin KCN Thạnh Phú
10	246/QĐ-SZB	14/02/2019	Phê duyệt kế hoạch chọn thầu Sửa chữa nhà ăn công ty cổ phần Sonadezi Long Bình, KCN Biên Hòa 2
11	246A/QĐ-SZB	14/02/2019	Phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành công trình cải tạo via hè, thảm cỏ, thành gạch tự chèn, thay thế cây xanh đường 17A ( đoạn đường 9A-6A)
12	246B/QĐ-SZB	14/02/2019	Phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành Hệ thống cung cấp nước sạch KCN Gò Dầu
13	246C/QĐ-SZB	14/02/2019	Phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành tuyến ống cấp nước dọc đường số 6 (Đường số 1-7), KCN Thạnh Phú
14	247/QĐ-SZB	19/02/2019	Phê duyệt kế hoạch chọn thầu Trồng cây xanh dọc đường Lê Quang Định KDC Trảng Bom
15	247A/QĐ-SZB	19/02/2019	Quyết định về việc phê duyệt dự án đầu tư mở rộng nhà xưởng đường 19A, KCN Biên Hòa 2
16	247B/QĐ-SZB	28/02/2019	Phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			Ngăn hồ và lấp đặt đường ống từ bể khử trùng ra hồ hoàn thiện tại NMXLNT KCN Xuân Lộc
17	247C/QĐ-SZB	28/02/2019	Phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành Nền bãi tập kết rác duy tu KCN Gò Dầu
18	247D/QĐ-SZB	28/02/2019	Phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành Lắp đặt chốt bảo vệ tại KCN Xuân Lộc và KCN Thanh Phú
19	248/QĐ-SZB	01/03/2019	Phê duyệt kế hoạch chọn thầu Lập hồ sơ xin gia hạn giấy phép xả thải vào nguồn nước cho NMXLNT tập trung KCN Gò Dầu
20	248A/QĐ-SZB	01/03/2019	Ban hành quy chế hoa hồng môi giới áp dụng cho thuê văn phòng
21	249/QĐ-SZB	01/03/2019	Phê duyệt kế hoạch chọn thầu Lập HS BVTK, DTXD công trình cải tạo sửa chữa nhà xưởng cho thuê đường 9A, KCN Biên Hòa 2
22	250/QĐ-SZB	05/03/2019	Phê duyệt kế hoạch chọn thầu Khảo sát, lập HS TK BVTC, DTXD công trình đường số 2, đường số 5, KCN Thanh Phú
23	251/QĐ-SZB	07/03/2019	Phê duyệt kế hoạch chọn thầu Lập HS BVTK, DTXD công trình Nhà xưởng cho thuê số 2, KCN Thanh Phú
24	252/QĐ-SZB	13/03/2019	Phê duyệt kế hoạch chọn thầu Lắp đặt hệ thống camera an ninh KCN Gò Dầu, máy kiểm soát ra vào và trung tâm điều hành hệ thống tại VPCT
25	253/QĐ-SZB	13/03/2019	Phê duyệt kế hoạch chọn thầu Cọc tiêu dọc đường 6A KCN Biên Hòa 2
26	253A/QĐ-SZB	13/03/2019	Phê duyệt quyết toán công trình hệ thống cấp nước sạch và nước tưới cây KCN Biên Hòa 2
27	254/QĐ-SZB	19/03/2019	Phê duyệt kế hoạch chọn thầu Mở rộng nhà xưởng cho thuê đường 19 giai đoạn 2, KCN Biên Hòa 2
28	254A/QĐ-SZB	22/03/2019	Phê duyệt kế hoạch chọn thầu Thay tuyến ống cấp nước đường 2A, 4A, 19A, KCN Biên Hòa 2
29	255/QĐ-SZB	25/03/2019	Về việc cử nhân sự công tác nước ngoài tham dự hội nghị phụ nữ thượng đỉnh toàn cầu 2019
30	255A/QĐ-SZB	25/03/2019	Quyết định phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành Cải tạo đường giao thông, làm mới hệ thống thoát nước mưa, nước thải và chiếu sáng trên đường 7A (đoạn 6A- Công ty Tainan) KCN Biên Hòa 2
31	255B/QĐ-SZB	26/03/2019	Phê duyệt quyết toán hạng mục công trình hoàn thành thay thế Trạm biến áp thuộc công trình cải tạo tòa nhà văn phòng Công ty
32	255C/QĐ-SZB	26/03/2019	Phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành Lắp đặt chốt bảo vệ tại giao lộ đường 1 và

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			đường 6 KCN Thạnh Phú
33	256/QĐ-SZB	29/03/2019	Phê duyệt kế hoạch chọn thầu Sửa chữa các sự cố nước tưới cây đường 1, KCN Gò Dầu
34	257/QĐ-SZB	29/03/2019	Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu khảo sát địa chất nhà xưởng cho thuê số 2, KCN Thạnh Phú
35	257A/QĐ-SZB	02/04/2019	Quyết định phê duyệt kế hoạch chọn thầu Cải tạo tuyến tưới cây đường 1A, Biên Hòa 2
36	257B/QĐ-SZB	03/04/2019	Phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành Bảng tên KCN Thạnh Phú tại đường số 1, đường số 7, KCN Thạnh Phú
37	258/QĐ-SZB	04/04/2019	Phê duyệt kế hoạch chọn thầu Cải tạo thay thế đường dây cáp ngầm cấp điện cho Trạm bơm KCN Gò Dầu
38	259/QĐ-SZB	05/04/2019	Phê duyệt kế hoạch chọn thầu Khảo sát, lập HSTK BVTC, dự toán xây dựng công trình đường số 4, 7, đường tạm nối đường số 7 đến đường Đồng Khởi, KCN Thạnh Phú
39	260/QĐ-SZB	05/04/2019	Phê duyệt kế hoạch chọn thầu Cải tạo lắp đặt hệ thống điện và motor điều khiển đóng mở công ra vào NMXLNT KCN Thạnh Phú và trạm bơm BH2
40	260A/QĐ-SZB	05/04/2019	Phê duyệt kế hoạch chọn thầu Sửa chữa mương thoát nước dọc ranh KCN Xuân Lộc
41	261/QĐ-SZB	08/04/2019	Phê duyệt kế hoạch chọn thầu San lấp mặt bằng các lô 1, lô 2 giai đoạn 1, lô 3 giai đoạn 1, lô 6, 7 KCN Thạnh Phú
42	262/QĐ-SZB	08/04/2019	Phê duyệt kế hoạch chọn thầu Sơn đường giao thông và gờ lề giao lộ các tuyến đường KCN Xuân Lộc
43	263/QĐ-SZB	09/04/2019	Ban hành quy chế quản lý tài chính
44	264/QĐ-SZB	09/04/2019	Ban hành quy chế quản lý nợ
45	265/QĐ-SZB	09/04/2019	Phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành Cải tạo hệ thống thoát nước mưa KCN Biên Hòa 2 trên đường 2A, 3A
46	17/NQ-HĐQT	09/04/2019	Thông qua nội dung họp HĐQT lần thứ 19
47	1/QĐ-SZB	06/05/2019	Phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành mương thoát nước mưa đoạn giữa Công ty Oxy Đồng Nai và công ty Tainan (taluy đất cây xanh KCN), KCN Biên Hòa 2, TP Biên Hòa, Đồng Nai
48	2/QĐ-SZB	06/05/2019	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Lắp đặt cửa, vách ngăn khu vực KH IVB và Lĩnh Nguyễn
49	2A/QĐ-SZB	07/05/2019	Phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành làm hàng rào kẽm gai từ mốc D đến mốc 52 dọc ranh KCN Thạnh Phú
50	3/QĐ-SZB	08/05/2019	Phê duyệt kế hoạch chọn thầu gói thầu Lắp đặt bảng tên nhà máy KCN Thạnh Phú,

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			Huyện Vĩnh Cửu, Đồng Nai
51	4/QĐ-SZB	09/05/2019	Phê duyệt kế hoạch chọn thầu Sửa chữa đường giao thông và bổ sung đoạn ống thoát nước mưa băng đường 3 nối dài KCN Gò Dầu
52	4A/QĐ-SZB	17/05/2019	Phê duyệt kế hoạch chọn thầu gói thầu trồng thay thế cây xanh, bón phân, tia cảnh trên các tuyến đường KCN Thạnh Phú
53	4B/QĐ-SZB	17/05/2019	Phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành Làm hàng rào kẽm gai (Đợt 2) dọc ranh KCN Thạnh Phú giáp trục đường 16 KCN Thạnh Phú
54	5/QĐ-SZB	20/05/2019	Phê duyệt kế hoạch chọn thầu gói thầu Lắp đặt vách kính khu vực cho KH thuê VP Công ty TNHH Thành Phát (tầng 2)
55	6/QĐ-SZB	24/05/2019	Phê duyệt kế hoạch chọn thầu Lập HSTK BVTC, DTXD công trình Cải tạo tuyến ống cấp nước tưới cây đường số 1, KCN Gò Dầu
56	7/QĐ-SZB	27/05/2019	Phê duyệt kế hoạch chọn thầu Cải tạo hàng rào và mương thoát nước thuộc công trình Cải tạo, sửa chữa nhà xưởng cho thuê đường 9A, KCN Biên Hòa 2
57	8/QĐ-SZB	03/06/2019	Phê duyệt kế hoạch chọn thầu Bảng pano quảng cáo tại tòa nhà văn phòng công ty
58	9/QĐ-SZB	27/06/2019	Cử cán bộ tham gia chương trình khảo sát kinh nghiệm quy hoạch xây dựng kết hợp tham quan tại Liên Bang Nga
59	01/NQ-SZB- HDQT	18/07/2019	Thông qua việc chi trả cổ tức còn lại năm 2018
60	02/NQ-SZB- HDQT	18/07/2019	Thông qua nội dung họp HĐQT lần thứ 2
61	03/NQ-SZB- HDQT	18/07/2019	Về việc đăng ký công ty đại chúng và niêm yết cổ phiếu lên sàn giao dịch chứng khoán
62	10/QĐ-SZB	17/09/2019	Cử cán bộ tham quan du lịch tại Đài Loan
63	11/QĐ-SZB	30/09/2019	Phê duyệt dự toán gói thầu duy tu hạ tầng KCN Gò Dầu
64	12/QĐ-SZB	14/10/2019	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu duy tu hạ tầng KCN Gò Dầu
65	13/QĐ-SZB	07/11/2019	Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Đường số 4 (đoạn từ giao đường số 7 đến Công ty Changshin) KCN Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, Đồng Nai
66	14/QĐ-SZB	08/11/2019	Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Đường số 7 (bên phải tuyến đoạn từ Km0 + 200m đến Km0 + 580m) và đoạn đường tạm nối từ đường số 7 đến đường Đồng Khởi - Bên phải tuyến KCN Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai
67	15/QĐ-SZB	18/11/2019	Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			thầu gói thầu: "Cải tạo gờ lề, vỉa hè đường 13A, 14A, 15A (đoạn từ đường 9A đến đường 6A) và đường 19A (đoạn từ đường 2A đến đường 3A)" KCN Biên Hòa 2, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
68	15A/QĐ-SZB	18/11/2019	Phê duyệt kinh phí để ký phụ lục hợp đồng 'Duy tu hạ tầng KCN Biên Hòa 2' KCN Biên Hòa 2
69	04A/NQ-SZB- HĐQT	18/11/2019	Phê duyệt kinh phí để ký phụ lục hợp đồng duy tu hạ tầng KCN Biên Hòa 2
70	16/QĐ-SZB	21/11/2019	Phê duyệt dự toán gói thầu duy tu hạ tầng KCN Biên Hòa 2
71	17/QĐ-SZB	02/12/2019	Phê duyệt dự toán duy tu hạ tầng Biên Hòa 2
72	04/NQ-SZB- HĐQT	05/12/2019	Thông qua nội dung họp HĐQT lần thứ 3
73	18/QĐ-SZB	06/12/2019	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu duy tu hạ tầng KCN Biên Hòa 2
74	19/QĐ-SZB	16/12/2019	Về việc chấp thuận cho CB - NV đi tham quan du lịch Dubai
75	05/NQ-SZB	24/12/2019	Về việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thay đổi ngành nghề kinh doanh

Đồng Nai, ngày 6 tháng 4 năm 2020

## **BÁO CÁO**

### **Về việc kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 tại Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình**

Kính gửi: Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình;
- Căn cứ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;
- Căn cứ Quy chế hoạt động và kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình.

Thực hiện chức năng nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty đã được sửa đổi bổ sung lần 4 vào ngày 19/4/2018, quy chế hoạt động và kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban kiểm soát;

Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình năm 2019 theo một số nội dung sau:

#### **I. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2019**

- Ban kiểm soát hoạt động gồm 03 thành viên, trong đó Trưởng Ban Kiểm soát hoạt động chuyên trách tại Công ty, 02 thành viên BKS còn lại hoạt động kiêm nhiệm. Trong năm 2019, Ban kiểm soát đã tiến hành 03 cuộc họp với nội dung phân công công việc cụ thể cho từng thành viên, lập kế hoạch kiểm tra giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác quản lý điều hành của HĐQT và Ban Tổng giám đốc, xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý.

- Các hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2019 đã thực hiện cụ thể như sau:

+ Kiểm tra báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2019 và cả năm 2019, kiểm tra chứng từ, phân tích đánh giá, dự báo tình hình tài chính, khả năng bảo toàn và phát triển vốn của Công ty.

+ Kiểm tra tình hình thực hiện chính sách, chế độ và chi trả lương cho người lao động.

+ Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh.

+ Giám sát việc thực hiện theo pháp luật Nhà nước, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT.

+ Phối hợp đóng góp ý kiến xây dựng các Quy chế tại Công ty để làm cơ sở pháp

lý cho công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ Thực hiện việc giám sát, Ban Kiểm soát đã tham dự tất cả các cuộc họp HĐQT, xem xét các văn bản nội bộ của HĐQT, Ban Tổng giám đốc ban hành trong quá trình quản trị Công ty để đảm bảo xây dựng đúng định hướng, chủ trương điều hành của Công ty.

- Tiền lương và thù lao của từng thành viên Ban kiểm soát trong năm 2019 như sau:

+ Tổng thu nhập từ lương Trưởng BKS chuyên trách: 840,1 triệu đồng.

+ Tổng thù lao thành viên BKS (02 người): 207,4 triệu đồng.

## II. Thẩm định kết quả SXKD năm 2019

### 1. Kết quả SXKD năm 2019 so với kế hoạch năm 2019

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán của Công ty, Ban Kiểm soát báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 so với kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	TH/KH
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tr. Đồng	353.000	347.516	98,4%
2	Tổng chi phí	Tr. Đồng	241.579	228.057	94,4%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr. Đồng	111.421	119.458	107,2%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr. Đồng	90.714	96.584	106,5%
5	Tỷ suất LNST/VCSH bq (ROE)	%	24,54%	26,28%	107,1%

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 cho thấy, lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận sau thuế của Công ty đều vượt kế hoạch theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra, trong đó: Lợi nhuận trước thuế đạt 107,2%, lợi nhuận sau thuế đạt 106,5% so với kế hoạch. Đối với chỉ tiêu tổng doanh thu và thu nhập khác đạt 98,4% so với kế hoạch, chủ yếu là do hoạt động KDC Trảng Bom đạt 13,9 tỷ đồng trên 25,1 tỷ đồng kế hoạch tương ứng đạt 55,6% và hoạt động cung cấp nước sạch đạt 84,9 tỷ đồng trên 89,1 tỷ đồng tương ứng 95,2% kế hoạch. Chi tiết doanh thu của từng hoạt động tại Công ty như sau:



Đvt: tr. Đồng

STT	Nội dung	Doanh thu KH năm 2019	Doanh thu TH năm 2019	Chênh lệch TH/KH	Tỉ lệ TH/KH
1	Hạ tầng KCN	198.911	202.892	3.981	102,0%
2	KDC Trảng Bom	25.161	13.978	(11.183)	55,6%
3	Cung cấp nước sạch	89.175	84.924	(4.251)	95,2%
4	Nhà xưởng, NM XLNT	29.145	27.708	(1.437)	95,1%
5	Cho thuê văn phòng	554	2.775	2.221	500,8%
6	Hợp tác kho ICD	8.690	8.271	(419)	95,2%
7	Hoạt động tài chính	764	5.871	5.107	768,4%
8	Khác	600	1.097	497	182,9%
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>353.000</b>	<b>347.516</b>	<b>(5.484)</b>	<b>98,4%</b>

## 2. Kết quả SXKD năm 2019 so với năm 2018

Đvt: tr. Đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Tỷ lệ
1	Doanh thu thuần về bán hàng	331.101	340.547	102,9%
2	Giá vốn hàng bán	203.262	204.071	100,4%
3	Lợi nhuận gộp	127.839	136.477	106,8%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	4.900	5.871	119,8%
5	Chi phí tài chính	-	23	
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	-	23	
6	Chi phí bán hàng	-	-	
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	19.998	23.964	119,8%
8	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	112.742	118.361	105,0%
9	Thu nhập khác	1.325	1.097	82,8%
10	Chi phí khác	13	0	0,4%
11	Lợi nhuận khác	1.312	1.097	83,6%

12	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	114.054	119.458	104,7%
13	Chi phí thuế TNDN hiện hành	21.836	22.495	103,0%
14	Chi phí thuế TNDN hoãn lại		380	
15	Lợi nhuận sau thuế TNDN	92.217	96.584	104,7%
16	Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	27,9%	28,4%	101,8%

Qua số liệu SXKD năm 2019 so với cùng kỳ cho thấy, chỉ tiêu doanh thu thuần về bán hàng đạt 340,5 tỷ đồng tăng 2,9%, chỉ tiêu giá vốn hàng bán đạt 204 tỷ đồng tăng 0,4%. Do tốc độ tăng của doanh thu nhanh hơn tốc độ tăng của giá vốn dẫn đến chỉ tiêu lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 136,4 tỷ đồng tương ứng tăng 19,8% so với cùng kỳ. Bên cạnh đó, doanh thu hoạt động tài chính tăng 0,9 tỷ và chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 3,9 tỷ dẫn đến lợi nhuận trước thuế TNDN của công ty đạt 119 tỷ đồng tăng 4,7% và lợi nhuận sau thuế TNDN đạt 96,5 tỷ đồng tăng 4,7% so với cùng kỳ.

### III. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2019

#### 1. Các chỉ tiêu của Báo tài chính tại thời điểm 31/12/2019 của Công ty

Căn cứ vào báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty tại thời điểm 31/12/2019, một số chỉ tiêu tài chính trên Bảng cân đối kế toán như sau:

Đvt: tr. Đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Tại ngày 01/01/2019	Tại ngày 31/12/2019
<b>TÀI SẢN</b>			
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>	<b>137.966</b>	<b>227.116</b>
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	50.297	35.319
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	-	106.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	67.346	71.582
IV. Hàng tồn kho	140	16.159	10.979
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	4.165	3.236
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>	<b>734.498</b>	<b>751.706</b>
I. Các khoản phải thu dài hạn	210	91.470	91.470
II. Tài sản cố định	220	267.850	303.998
III. Bất động sản đầu tư	230	41.912	59.389
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	30.236	1.338
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260	303.031	295.512
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>	<b>872.463</b>	<b>978.822</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>			

<b>A. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>	<b>388.910</b>	<b>446.907</b>
I. Nợ ngắn hạn	310	108.570	111.306
II. Nợ dài hạn	330	280.340	335.601
<b>B. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>	<b>483.553</b>	<b>531.915</b>
I. Vốn chủ sở hữu	410	483.553	531.915
1. Vốn góp của CSH	411	300.000	300.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	5.613	5.613
3. Quỹ đầu tư phát triển	418	62.967	72.189
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	114.974	154.114
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước		58.756	57.530
- LNST chưa phân phối kỳ này		56.217	96.584
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>	<b>872.463</b>	<b>978.822</b>

## 2. Đánh giá các chỉ số tài chính tại thời điểm 31/12/2019

STT	Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2019
1	Khả năng thanh toán hiện hành	2,04
2	Tỷ số nợ / vốn chủ sở hữu	1,20
3	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / vốn chủ sở hữu bq (ROE)	26,28%
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / tài sản (ROA)	9,87%
5	Hệ số bảo toàn vốn (H)	1,03

Tại ngày 31/12/2019, các chỉ tiêu tài chính của Công ty cơ bản thể hiện được tính hiệu quả và lành mạnh về hoạt động của Công ty. Các chỉ tiêu cơ cấu nguồn vốn, tài sản, khả năng thanh toán đều thể hiện công ty có tình hình tài chính tốt.

Hệ số khả năng thanh toán hiện hành bằng 2,04 lần, hệ số này lớn hơn 1 cho biết cứ mỗi đồng nợ ngắn hạn mà Công ty đang giữ, thì Công ty có 2,04 đồng tài sản lưu động có thể sử dụng để thanh toán. Hệ số này thể hiện khả năng thanh toán ngắn hạn của Công ty trong tình trạng tốt.

Tỷ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu đạt 1,2 lần cho biết quan hệ giữa vốn huy động bằng đi vay nợ và vốn chủ sở hữu. Tỷ số này nhỏ chứng tỏ Công ty ít gặp khó

khẩn trong tài chính, ít phụ thuộc vào hình thức huy động vốn bằng vay nợ, do đó độ rủi ro Công ty phải chịu là thấp.

Hiệu quả sử dụng vốn: Xét về tỷ suất LNST trên vốn CHS bình quân (ROE) đạt 26,28% cho thấy cứ 100 đồng vốn chủ sở hữu bình quân của Công ty sẽ tạo ra 26,28 đồng lợi nhuận. Bên cạnh đó, tỷ suất LNST trên Tổng tài sản bình quân (ROA) đạt 9,87% cho biết hiệu quả quản lý và sử dụng tài sản để tạo ra thu nhập của Công ty, cứ 100 đồng tài sản Công ty tạo ra được 9,87 đồng lợi nhuận.

Tình hình thực hiện các biện pháp bảo toàn vốn nhà nước: Công ty thực hiện đúng chế độ quản lý sử dụng vốn, tài sản, phân phối lợi nhuận, chế độ quản lý tài chính và chế độ kế toán theo quy định của pháp luật. Vốn chủ sở hữu tại thời điểm báo cáo trên vốn chủ sở hữu cuối kỳ trước liền kề có hệ số H=1,03. Mức độ bảo toàn vốn lớn hơn 1 lần cho thấy Công ty đã bảo toàn và phát triển vốn tại doanh nghiệp.

### 3. Tình hình đầu tư, xây dựng cơ bản năm 2019

Dvt: Tr. Đồng

STT	Nội dung	Năm 2018	Năm 2019	Tỷ lệ	Tỷ trọng đầu tư năm 2019
1	KCN Biên Hòa 2	54.981	57.709	105%	90%
2	KCN Xuân Lộc	-	-		-
3	KCN Gò Dầu	10.271	4.743	46%	8%
4	KCN Thạnh Phú	3.995	1.523	38%	2%
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>69.248</b>	<b>63.975</b>	<b>92%</b>	<b>100%</b>

Qua bảng số liệu trên cho thấy, tổng giá trị đầu tư xây dựng cơ bản năm 2019 là 63,9 tỷ đồng, đạt 92% so với năm 2018. Trong đó, giá trị đầu tư xây dựng tại KCN Biên Hòa 2 là 57,7 tỷ đồng chiếm 90% tổng giá trị đầu tư. Các hạng mục đầu tư xây dựng cơ bản tại KCN Biên Hòa 2 trong năm 2019 chủ yếu là: Cải tạo sửa chữa tòa nhà văn phòng Công ty (22,9 tỷ đồng), xây dựng nhà xưởng đường 19A giai đoạn 2 (20,7 tỷ đồng) và đầu tư sửa chữa cơ sở hạ tầng KCN (14,1 tỷ đồng).

## IV. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban tổng giám đốc

### 1. Đánh giá hoạt động của HĐQT Công ty

- Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên, trong đó 01 thành viên kiêm nhiệm trong ban điều hành Công ty. Các thành viên HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của HĐQT theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

- HĐQT đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ theo đúng quy định của Điều lệ Công ty. HĐQT thường xuyên giám sát hoạt động của ban điều hành trong việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết số 18/NQ-ĐHCD ngày 18/04/2019 của Đại hội đồng cổ đông, phối hợp cùng ban điều hành chỉ đạo toàn diện mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- HĐQT đã ban hành đúng trình tự của các Nghị quyết. Quy chế, Quyết định theo

đúng định hướng, chiến lược phát triển của Công ty. Các cuộc họp do HĐQT triệu tập đều có đầy đủ các thành viên của HĐQT và có biên bản họp sau khi kết thúc.

- Ban Kiểm soát đánh giá cao hoạt động của HĐQT, đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

## **2. Đánh giá hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty**

- Ban Tổng giám đốc gồm 03 thành viên, Tổng giám đốc đã thực hiện phân công nhiệm vụ cụ thể trong Ban Tổng giám đốc, mỗi thành viên đều có trách nhiệm cao trong công việc mình phụ trách.

- Ban Tổng giám đốc đã triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, thực hiện chức năng và quyền hạn theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ của Công ty.

- Ban Tổng Giám đốc đã duy trì thường xuyên lịch họp giao ban, nội dung cuộc họp nhằm đề ra các giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết đã được HĐQT ban hành. Đồng thời tập trung giải quyết các vướng mắc, khó khăn trong điều hành, quản lý hoạt động kinh doanh, đưa ra các biện pháp giải quyết ngay trong cuộc họp. Mỗi cuộc họp đều được thư ký tổng hợp đầy đủ các ý kiến ghi thành biên bản, lưu trữ tại Công ty.

## **3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Tổng giám đốc, cán bộ quản lý và cổ đông:**

- HĐQT đã ban hành Quy chế quản trị Công ty, trong đó quy định cụ thể các nội dung phối hợp giữa HĐQT, Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát nhằm phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích chung của Công ty.

- Ban kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp HĐQT và một số cuộc họp khác nhằm nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của Công ty.

- Các cán bộ quản lý đã phối hợp cung cấp các tài liệu, hồ sơ giúp Ban Kiểm soát hoàn thành công tác kiểm tra, giám sát.

- Đối với cổ đông: trong năm 2019, Ban Kiểm soát không nhận được bất cứ yêu cầu hay khiếu nại nào của Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông nắm giữ 10% cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục 6 tháng trở lên yêu cầu xem xét về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hoặc về việc điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

## **V. Nhận xét và kiến nghị**

Sau khi thực hiện kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 tại Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình, Ban Kiểm soát có một số nhận xét và kiến nghị sau:

- Trong năm 2019, Hội đồng quản trị và Ban điều hành cùng toàn thể cán bộ nhân viên Công ty đã cố gắng nỗ lực để đạt được kết quả tốt, lợi nhuận sau thuế TNDN đạt 96,58 tỷ đồng, vượt 6,5% so với kế hoạch năm 2019 đã được Đại hội đồng cổ đông đề ra. Bên cạnh đó, công ty đã thực hiện lập, gửi báo cáo tài chính và thực hiện nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước đúng, đầy đủ và kịp thời.

- Ngoài ra ngày 20/12/2019, Cổ phiếu của Công ty đã chính thức niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX), trở thành Công ty niêm yết. Do đó, Công ty cần lưu ý đến công tác thực hiện Công bố thông tin theo quy định của Luật Chứng Khoán nhằm đảm bảo thực hiện CBTT theo đúng quy định pháp luật, đảm bảo sự minh bạch thông tin và bảo vệ quyền lợi của nhà đầu tư.


- Về công tác bồi thường GPMB tại KCN Thạnh Phú, đến nay Công ty đã rà soát và đối chiếu kinh phí đã bồi thường với Trung tâm phát triển quỹ đất đến hết ngày 31/12/2016. Do đó, kiến nghị Công ty tiếp tục triển khai công tác rà soát và đối chiếu với Trung tâm phát triển quỹ đất khoản kinh phí đã bồi thường GPMB tại KCN Thạnh Phú đến thời điểm hiện tại.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát về việc giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 tại Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- HĐQT; Ban TGD;
- Lưu: BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT,  
TRƯỞNG BAN**



**Đặng Hải Bằng**